

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai điều chỉnh dự toán chi ngân sách năm 2020

GIÁM ĐỐC SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Quyết định số 28/2016/QĐ-UBND ngày 26/8/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Tây Ninh; Quyết định số 34/2019/QĐ-UBND ngày 28/8/2019 của UBND tỉnh Tây Ninh sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3 Điều 3 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tây Ninh ban hành kèm theo Quyết định 28/2016/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2016 của UBND tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 2679/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020;

Căn cứ công văn số 3534/STC-QLNS ngày 31/12/2019 của Sở Tài chính về việc hướng dẫn tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2020;

Căn cứ Thông báo số 10/TB-STC ngày 03/01/2020 của Sở Tài chính về kết quả thẩm tra dự toán thu, chi ngân sách năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 452/QĐ-SVHTTDL ngày 09/11/2020 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách năm 2020;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai thực hiện điều chỉnh dự toán chi ngân năm 2020 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, với tổng dự toán điều chỉnh là 5.773.185.970đ (Năm tỷ bảy trăm bảy mươi ba triệu một trăm tám mươi lăm ngàn chín trăm bảy mươi đồng)

(Phụ biểu kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, lãnh đạo các phòng khối Quản lý hành chính và Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: *HC*

- Sở Tài chính;
- KBNN tỉnh;
- Như điều 3;
- Lưu: VT.



GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Lê Quang Chánh
Lê Quang Chánh

PHỤ LỤC CÔNG KHAI ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN KINH PHÍ NĂM 2020
(Kèm theo Quyết định số 453/QĐ-SVHTTDL ngày 09 tháng 11 năm 2020 của Sở VHTTDL)

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	Kinh phí được giao đã trừ số cắt giảm theo QĐ số 2024/QĐ-UBND	Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Kinh phí sau điều chỉnh	GHI CHÚ
I	VĂN PHÒNG SỞ	5.527.399.000	1.543.910.550	1.543.910.550	5.527.399.000	
a	Quản lý nhà nước	392.801.000	93.000.000	93.000.000	392.801.000	
	+ KP cho CBCC làm đầu mỗi KS thủ tục hành chính.	16.000.000	8.000.000		24.000.000	
	+ KP chi hoạt động cho công tác xử phạt VPHC.	254.473.000	40.000.000		294.473.000	
	+ Chi phí phục vụ cho công tác thu lệ phí		15.000.000		15.000.000	
	+ KP xét tuyển viên chức năm 2020		30.000.000		30.000.000	
	+ KP hoạt động kiểm tra công tác du lịch	64.928.000		57.110.000	7.818.000	
	+ KP thực hiện các kế hoạch về chương trình, đề án về du lịch	32.400.000		32.400.000	-	
	+ KP trang phục thanh tra	25.000.000		3.490.000	21.510.000	
b	Sự nghiệp văn hóa	4.352.498.000	259.752.200	1.019.206.550	3.593.043.650	-
	- KP hoạt động phong trào toàn dân đoàn kết XDDSVH	160.039.000	78.650.000	78.650.000	160.039.000	
	+ Tập huấn phong trào	38.539.000		23.769.000	14.770.000	
	+ Khen thưởng GK GD Sở 20 năm phong trào: Tập thể: 55 x 900.000đ + Cá nhân: 55 x 450.000đ + Khung khen: 110 khung x 40.000đ/khung		78.650.000		78.650.000	
	+ Hợp Ban chỉ đạo và bộ phận giúp việc	4.500.000		4.500.000	-	
	+ Thực hiện đề án truyền thông về phong trào	99.000.000		32.381.000	66.619.000	
	+ Thực hiện sổ tay công tác phong trào	18.000.000		18.000.000	-	
	- Kinh phí hoạt động văn hóa	231.629.000	61.500.000	61.500.000	231.629.000	
	+ Hợp Trung ương	12.000.000	17.000.000		29.000.000	
	+ Tập san	152.129.000	9.000.000		161.129.000	
	+ In tài liệu	9.000.000		9.000.000	-	
	+ Hội nghị tổng kết 10 năm chiến lược phát triển văn hóa	30.000.000		30.000.000	-	
	+ Hội nghị tập huấn triển khai văn bản mới	4.500.000		4.500.000	-	
	+ Hội nghị tập huấn cán bộ quản lý Trung tâm VHTT&HTCD	6.000.000	13.000.000		19.000.000	
	+ Kiểm tra điều kiện kinh doanh trò chơi điện tử không kết nối mạng (Theo thực tế số lượng hồ sơ phát sinh trong năm)	18.000.000		18.000.000	-	
	+ Thiết kế vật phẩm lưu niệm tỉnh Tây Ninh		15.220.000		15.220.000	
	+ Công tác phí, xăng: kiểm tra về lĩnh vực văn hóa		7.280.000		7.280.000	
	- Kinh phí hoạt động di sản văn hóa:	477.000.000	78.500.000	78.500.000	477.000.000	
	+ Lập hồ sơ xếp hạng 02 di tích	45.000.000	8.560.000		53.560.000	
	+ Kiểm tra công tác quản lý nhà nước về di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh năm 2018	13.500.000		13.500.000	0	



STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	Kinh phí được giao đã trừ số cắt giảm theo QĐ số 2024/QĐ-UBND	Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Kinh phí sau điều chỉnh	GHI CHÚ
	+ Hoàn chỉnh bộ dữ liệu về nghị nhân, gia đình, các câu lạc bộ, ca tài tử, các điểm dạy đàn, ca tài tử đang sử dụng	36.000.000		36.000.000	0	
	+ Tổng kết thực hiện Đề án bảo vệ và phát huy di sản văn hóa phi vật thể Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam bộ tỉnh Tây Ninh đến năm 2020	72.000.000		12.000.000	60.000.000	
	+ Hợp Trung ương		5.090.000		5.090.000	
	+ Mời đơn vị tư vấn kiểm kê và lập hồ sơ khoa học di sản VHPVT trình UBND tỉnh xem xét đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa vào Danh mục DSVHPVT quốc gia "Ẩm thực - các món ăn chay tỉnh Tây Ninh"	225.000.000	58.850.000		283.850.000	
	+ Khảo sát, đánh giá tiến hành kiểm kê và lập danh mục DSVHPVT, nghiên cứu đề xuất giải pháp khôi phục và xây dựng cơ sở dữ liệu về trang phục truyền thống dân tộc Hoa, Chăm, Khmer (Triển khai thực hiện kế hoạch số 461/KH-UBND ngày 10/3/2020 của UBND tỉnh)	54.000.000	6.000.000		60.000.000	
	+ Kiểm kê các công trình xây dựng, địa điểm, cảnh quan thiên nhiên, khu vực thiên nhiên trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	31.500.000		17.000.000	14.500.000	
	- Đề án Thống kê Du lịch Tây Ninh 2019-2023 (Tổng kinh phí thực hiện là 2.512.602.881đ. Dự toán giao đầu năm là 600.000.000đ)	600.000.000		600.000.000	-	
	- Lễ kỷ niệm 60 năm chiến thắng Tủa Hai	2.883.830.000		200.556.550	2.683.273.450	
	Kinh phí xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân Nhân dân và "Nghệ nhân ưu tú"		41.102.200		41.102.200	
c	Sự nghiệp kinh tế		759.454.350	-	759.454.350	
	- Đề án Thống kê Du lịch Tây Ninh 2019-2023 (Tổng kinh phí thực hiện là 2.512.602.881đ. Dự toán giao đầu năm là 600.000.000đ)		759.454.350		759.454.350	
d	Sự nghiệp y tế	647.100.000	406.704.000	406.704.000	647.100.000	
	+ Hoạt động phòng, chống bạo lực gia đình	208.800.000	87.204.000	87.204.000	208.800.000	
	- Tuyên truyền Nhân Ngày Quốc tế Hạnh phúc; Ngày Gia đình Việt Nam; Tháng hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình; Tháng hàng động vì Bình đẳng giới và hưởng ứng Ngày Thế giới xóa bỏ bạo lực đối với phụ nữ	114.300.000	34.204.000		148.504.000	
	- Tổ chức hoạt động Nhân tháng hành động quốc gia phòng, chống bạo lực gia đình	76.500.000		69.204.000	7.296.000	
	- Khen thưởng Giấy khen Giám đốc Sở trong Hội nghị tổng kết theo QĐ 458 của UBND tỉnh	-	53.000.000		53.000.000	
	- Hội thi, Hội nghị, Hội thảo, Tổ chức giao lưu sinh hoạt chuyên đề	18.000.000		18.000.000	-	
	+ Hoạt động sự nghiệp gia đình	279.900.000	161.100.000	161.100.000	279.900.000	
	- Tổ chức hoạt động nhân Ngày Gia đình Việt Nam 28/6	28.800.000	11.200.000		40.000.000	
	- Tổ chức Ngày hội Gia đình tỉnh Tây Ninh	49.500.000		49.500.000	-	

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	Kinh phí được giao đã trừ số cắt giảm theo QĐ số 2024/QĐ-UBND	Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Kinh phí sau điều chỉnh	GHI CHÚ
	- Tham dự Ngày hội Gia đình các tỉnh Đông Nam bộ tại tỉnh Bình Phước	81.000.000		81.000.000	-	
	- Tổ chức hoạt động nhân Ngày Quốc tế Hạnh phúc 20/3	9.000.000		9.000.000	-	
	- Kiểm tra giám sát công tác gia đình	9.000.000		9.000.000	-	
	- Tham dự Giải Cầu lông, bóng bàn gia đình toàn quốc năm 2019	90.000.000	47.000.000		137.000.000	
	- Chi khen thành tích gia đình đạt Giải Cầu lông, bóng bàn gia đình toàn quốc năm 2018	12.600.000		12.600.000	-	
	- Thay mới nội dung Pano tuyên truyền về gia đình tại 07 cụm pano tường tuyên truyền ở các huyện	-	82.900.000		82.900.000	
	-In sổ ghi chép thông tin về gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình	-	20.000.000		20.000.000	
	+ Chương trình giáo dục đời sống gia đình	158.400.000	158.400.000	158.400.000	158.400.000	
	- Tập huấn	45.000.000		45.000.000	-	
	- Tổ chức nói chuyện chuyên đề về giáo dục đời sống gia đình	36.000.000		36.000.000	-	
	- Hỗ trợ xã triển khai thí điểm	32.400.000		32.400.000	-	
	- Hội thi, Giao lưu sinh hoạt chuyên đề	45.000.000		45.000.000	-	
	- Phối hợp Đài TH TPHCM Thực hiện phóng sự về gia đình, phòng chống bạo lực gia đình	-	91.900.000		91.900.000	
	-Mua sách cẩm nang giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình, phòng chống bạo lực gia đình, bạo lực học đường, phòng tránh xâm hại trẻ em trong các cơ sở giáo dục (700 cuốn)	-	66.500.000		66.500.000	
e	Sự nghiệp Thể dục thể thao	135.000.000	25.000.000	25.000.000	135.000.000	
	Hỗ trợ cho hoạt động các Liên đoàn, Hội, CLB Thể dục thể thao	135.000.000		25.000.000	110.000.000	
	Hội thao ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch Cụm thi đua các tỉnh Đông Nam Bộ năm 2020		25.000.000		25.000.000	
II	Trung tâm Văn hóa tỉnh	2.267.500.000	845.548.000	845.548.000	2.267.500.000	
	+ Liên hoan Múa lân nghệ thuật tỉnh Tây Ninh lần thứ XVIII xuân Canh Tý năm 2020	100.000.000		14.000.000	86.000.000	
	+ Hội thi Người dẫn chương trình tỉnh Tây Ninh lần thứ I xuân năm Canh Tý năm 2020	90.000.000		90.000.000	-	
	+ Hội diễn NTQC "Tiếng hát Làng Sen kỷ niệm 130 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2020) tại Nghệ An	225.000.000		225.000.000	-	
	+ Liên hoan Festival Đờn ca tài tử cấp Quốc gia lần III tại Cần Thơ	135.000.000		135.000.000	-	

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	Kinh phí được giao đã trừ số cắt giảm theo QĐ số 2024/QĐ-UBND	Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Kinh phí sau điều chỉnh	GHI CHÚ
	+ Hợp mặt câu lạc bộ, đội, nhóm và cộng tác viên đầu năm 2019	9.000.000		9.000.000	-	
	+ Giao lưu Đoàn ca tài tử Nam bộ kỷ niệm ngày mất của Nhạc sư Nguyễn Quang Đại tỉnh Long An	18.000.000		18.000.000	-	
	+ Đội Tuyên truyền & chiếu bóng lưu động phục vụ cơ sở 100 buổi /năm (70 buổi kinh phí đơn vị, 30 buổi vận động từ các cơ sở ban ngành)	555.500.000		69.548.000	485.952.000	
	+ Tổ chức Hội thi tuyên truyền ca khúc cách mạng tỉnh Tây Ninh	135.000.000		135.000.000	-	
	+ Hội diễn NTQC "Ca khúc cách mạng kỷ niệm 45 năm Miền Nam thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2020) tại TP HCM Ngày giải phóng	150.000.000		150.000.000	-	
	+ Lễ hội giao thừa Tết nguyên đán Xuân Canh Tý	700.000.000	102.760.000		802.760.000	
	+Liên hoan " Tiếng hát miền đông lần thứ 22 năm 2020 tại TP HCM"	150.000.000	83.368.000		233.368.000	
	+ Mua thùng đựng màn hình Led		90.200.000		90.200.000	
	+ Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 130 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 -19/5/2020)		117.930.000		117.930.000	
	+ Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày giải phóng Miền Nam thống nhất đất nước, 45 năm giải phóng Tây Ninh		170.978.000		170.978.000	
	+ Tổ chức tuyên truyền phòng, chống dịch covid năm 2020		149.655.000		149.655.000	
	+ Phục vụ Đại Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025		43.800.000		43.800.000	
	+ Thực hiện 02 cụm pano tại Thị xã Trảng Bàng		86.857.000		86.857.000	
III	Bảo tàng tỉnh	281.340.000	112.070.000	112.070.000	281.340.000	
	+ Xây dựng đề cương trưng bày Bảo tàng Tây Ninh	231.840.000		84.840.000	147.000.000	
	+ Suu tầm trao đổi hiện vật	18.000.000		18.000.000	-	
	+ Thiết kế xây dựng trang Webste Bảo tàng Tây Ninh	18.000.000		2.000.000	16.000.000	
	+ Trang bị phục vụ cho công tác PCCC	13.500.000		7.230.000	6.270.000	
	+ Cải tạo một số hạng mục kho lưu trữ hiện vật		112.070.000		112.070.000	
IV	TRUNG TÂM HUẤN LUYỆN VÀ THI ĐẤU THỂ DỤC, THỂ THAO	15.240.194.000	3.271.657.420	3.271.657.420	15.240.194.000	
	I SỰ NGHIỆP THỂ DỤC THỂ THAO	15.240.194.000	3.271.657.420	3.271.657.420	15.240.194.000	
	+ KP khen thưởng đột xuất theo định kỳ	1.000.000.000		300.000.000	700.000.000	
	+ KP tiền ăn cho các bộ môn	4.666.500.000		380.000.000	4.286.500.000	
	+ KP mua sắm dụng cụ tập luyện thường xuyên	1.440.000.000		401.477.000	1.038.523.000	
	+ KP tham dự các giải thi đấu vô địch quốc gia	1.888.379.000		962.575.000	925.804.000	
	+ KP phục vụ công tác chuyên môn	288.000.000		288.000.000	-	

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	Kinh phí được giao đã trừ số cắt giảm theo QĐ số 2024/QĐ-UBND	Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Kinh phí sau điều chỉnh	GHI CHÚ
	+ KP tổ chức thi đấu giải tỉnh, giải phối hợp, hội thao, tập huấn, kinh phí các hoạt động khác	2.537.315.000		504.171.000	2.033.144.000	
	+ KP tổ chức các giải cụm - khu vực, giải mở rộng, giải quốc gia	3.420.000.000		435.434.420	2.984.565.580	
	Giải vô địch Điền kinh trẻ và các lứa tuổi trẻ quốc gia năm 2020		829.000.000		829.000.000	
	Mua sắm - lắp đặt thiết bị khu sinh hoạt nội trú VĐV và khối nhà làm việc Trung tâm		1.150.000.000		1.150.000.000	
	Công trình: " Khán đài - Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao"		499.000.000		499.000.000	
	Mở rộng, sửa chữa công trình: " Mái che, kệ bát đĩa, sân nước nhà ăn "		493.657.420		493.657.420	
	Cải tạo, sửa chữa, mở rộng sân điền kinh - Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao"		300.000.000		300.000.000	
	Tổng cộng	23.316.433.000	5.773.185.970	5.773.185.970	23.316.433.000	